

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 7

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 25/05/1999

Chư vị đồng học, chào mọi người! Ngày hôm qua giảng được hai câu đầu tiên của Cảm Ứng Thiên là “họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu”.

Trong Vọng Biên đã nêu ra những công án, sự tích qua các thời kỳ nhiều không kể xiết, mỗi điều đều cần phải đọc kỹ nghĩ sâu. Bởi vì thời gian của chúng ta hạn chế nên không thể giới thiệu từng điều từng điều một, mà chỉ có thể chọn lựa vài điều, đem trọng điểm nói rõ ràng với mọi người. Trong đại kinh, Phật thường nói chúng ta biết: “*Hết thấy pháp từ tâm tướng sanh*”, đây là Phật tri Phật kiến, “duy nhân tự chiêu” cũng chính là ý này. Cổ đức nói với chúng ta, người phạm vọng tưởng quá nhiều, rất nhiều vọng tưởng này có thể phân làm ba loại là vọng tưởng quá khứ, vọng tưởng hiện tại và vọng tưởng vị lai. Thường hay nghĩ đến quá khứ, vinh nhục của quá khứ, ân oán đã kết với một số người trong quá khứ, buồn vui tan hợp. Loại này đều là thuộc về vọng tưởng quá khứ. Đặc biệt là người lớn tuổi, luôn nghĩ đến những sự việc thời còn trẻ của họ, cứ nghĩ đi nghĩ lại thời trẻ tuổi, vĩnh viễn lặp lại không ngừng những chuyện cũ, đây là thuộc về vọng tưởng quá khứ. Có những sự việc ở trước mắt, hoặc là nên làm, hoặc là không nên làm, luôn luôn do dự không quyết, loại này là thuộc về vọng tưởng hiện tại. Loại thứ ba là nghĩ đến tương lai, sự việc của tương lai, thật ra mà nói thì chưa thể dự liệu, có rất nhiều việc không thể được, nhưng họ vẫn cứ nghĩ, hoặc là tiền của, hoặc là địa vị, hoặc là quyền thế, loại này là thuộc về vọng tưởng vị lai. Ba loại vọng tưởng này là vô lượng vô biên, nó niệm niệm không gián đoạn, vọng niệm này tiếp nối vọng niệm kia. Chúng ta không thể xem thường những vọng niệm này, cứ cho rằng những vọng niệm này không quan trọng, vậy thì bạn sai rồi. Một vọng niệm chính là một nghiệp nhân, nghiệp nhân gặp được duyên thì quả báo liền hiện tiền, thiện niệm thì có thiện báo, ác niệm nhất định cảm đến ác báo, quả báo thiện ác tư hào không sai, đây chính là căn nguyên

của cát hung họa phúc mà trong bài văn này nói đến. Thánh hiền thế xuất thế gian thường dạy bảo chúng ta, chúng ta phải ghi nhớ, phải nghĩ sâu, phải nỗ lực thực hành.

Trong Vựng Biên có nêu ra một câu chuyện, câu chuyện này trong Liễu Phàm Tứ Huấn cũng có. Đời nhà Tống có một người tên Vệ Trọng Đạt, câu chuyện của người này lưu truyền rất rộng, không chỉ rất nhiều người thời đó biết được, do lưu truyền ghi chép trong sách nên người đời sau biết được cũng nhiều. Năm đó ông nhậm chức ở Hàn lâm viện, có một hôm bị vua Diêm-la bắt đi. Việc này, người thời nay khi nghe đến thì thấy dường như là thần thoại, rất khó khiến người tin tưởng, nhưng kỳ thực việc này là thật. Tôi hồi nhỏ cũng gặp một việc, tôi nhớ rất rõ ràng, quê hương chúng tôi là một thành thị nhỏ, thành thị này là thành cổ, xây dựng từ thời nhà Hán, đến ngày nay đã có 2.000 năm lịch sử. Lúc còn nhỏ, tôi có một khoảng thời gian ngắn, chúng tôi là sống ở dưới quê, cách xa thành thị đến 25 dặm đường. Lúc đó muốn vào thành là phải đi bộ, đại khái phải đi hơn hai giờ đồng hồ, cũng không kể là quá xa. Tôi sống ở nhà của bà ngoại, cách nhà ngoại tôi đại khái khoảng một hay hai căn nhà, có một người bị bệnh rất nặng, người bệnh nặng đó nói: “Thành hoàng muốn tôi đi làm việc.” Người ta hỏi: “Thành hoàng muốn ông đi làm việc gì?” Ông nói: “Đi gánh đồ.” Họ hỏi: “Vì sao phải gánh đồ?” Ông nói: “Thành hoàng lão gia muốn dọn nhà, bắt rất nhiều người đi gánh đồ, và muốn bắt tôi đi.” Họ hỏi: “Vậy phải làm sao?” Ông nói: “Mọi người có thể đốt tiền vàng cho tôi, để tôi đi thuê người khác làm, vậy thì tôi không phải đi nữa.”

Thế rồi người trong nhà liền đốt ngựa giấy, người giấy, đốt rất nhiều tiền vàng, sau đó ông đi thuê người làm, bệnh của ông liền khỏi, đã trở về. Mọi người chúng tôi nghe xong đều cảm thấy rất kỳ lạ, tại sao Thành hoàng lại muốn dọn nhà? Ba ngày sau, miếu Thành hoàng bị quân đội chiếm đóng, quân đội lấy miếu Thành hoàng làm doanh trại, những bức tượng bên trong miếu đều bị phá hủy, lúc này mới bỗng nhiên hiểu ra. Khi miếu Thành hoàng bị quân đội chiếm lấy thì ba ngày trước Thành hoàng lão gia đã dọn nhà đi rồi, đã dọn đi, đây là sự thật mà chúng tôi tận mắt nhìn thấy. Cho nên “ngặng đầu ba thước có thần minh”, cho dù bạn tin hay không tin, bạn tin thì có, bạn không tin thì vẫn là có. Người hiện nay không đọc sách thánh

hiền, không tin tưởng những lời khuyên dạy chân thành. Những việc mà tận mắt tôi nhìn thấy rất nhiều, cho nên tôi đối với những điển tịch ghi chép của người xưa, tôi đều tin sâu không nghi. Những tiểu thuyết thần thoại như Liêu Trai Chí Dị, Duyệt Vi Thảo Đường Bút Ký, Tử Bất Ngữ, những loại này, tuyệt đại đa số là sự thật, không phải là bịa đặt vô căn cứ, không phải là ngụ ngôn.

Vệ Trọng Đạt bị vua Diêm-la bắt đi, sau khi ông bị bắt đi, phán quan liền điều tra việc thiện ác mà cả đời ông đã tạo. Kết quả những án kiện việc ác mà ông đã tạo chất cao như núi, chất một đồng lớn, ác chất cao như núi, còn việc thiện thì chỉ có một quyển; hay nói cách khác, việc thiện mà cả đời ông tạo chỉ có một việc thiện mà thôi. Sau khi nhìn thấy tình hình này, ông liền nói với phán quan: “Tôi vẫn chưa đến 40 tuổi, làm gì mà tôi tạo nhiều việc ác đến như vậy?” Phán quan liền nói với ông: “Những việc tạo tác này là khởi tâm động niệm của ông, ông khởi lên một ác niệm thì trong âm tào địa phủ liền có hồ sơ lưu giữ ở trong đó, chẳng phải đợi ông tạo tác, nếu ông tạo tác thì tội của ông càng nặng, càng sâu hơn, khởi lên một niệm ác thì đã lưu lại một hồ sơ rồi.” Ông liền hỏi: “Vậy một ý niệm thiện đó của tôi là gì vậy?” So sánh việc thiện ác của ông trước đây, xem thấy ác niệm nhiều đến như vậy, Diêm-la liền rất tức giận, rất không vui. Sau đó Diêm vương nói: “Mang cân đến đây để cân thử.” Khi vừa để lên cân, lỗi lầm của ông nhiều như vậy nhưng mà lại nhẹ, còn một quyển việc thiện của ông thì lại nặng, vua Diêm-la liền rất hoan hỷ. Ông liền hỏi Diêm vương: “Việc thiện đó của tôi rốt cuộc là việc thiện gì vậy?” Diêm vương nói: “Trước đây hoàng đế muốn xây dựng một công trình, nhưng công trình này có thể không cần phải làm, hao người tốn của. Ông đã dâng lên một tờ tấu sớ khuyên hoàng đế không nên làm, ông dùng tâm chân thành, thật tâm dâng lên tấu sớ này.” Vệ Trọng Đạt nói: “Nhưng hoàng đế không nghe.” Diêm vương nói: “Nếu như hoàng đế nghe theo thì phước báo của ông còn lớn hơn nữa; hoàng đế không nghe nhưng ông chân thành, ông có ý niệm này, một việc thiện này đã đem xuống được rất nhiều việc ác của ông.” Câu chuyện này rất đáng để chúng ta phản tỉnh. Diêm vương nói với ông, bởi vì ác của ông đã tạo quá nhiều nên tiền đồ của ông có chướng ngại, vốn dĩ trong mệnh ông làm Tể tướng, nhưng nay Tể tướng ông đã không có phần. Sau này chức quan của ông chỉ làm đến Lại bộ Thượng thư, Lại

bộ Thượng thư tương đương với bây giờ là Bộ trưởng Bộ Nội vụ, thông thường gọi là Bộ trưởng Nội chính, làm đến địa vị này, đây là bị giáng xuống một cấp.

Cho nên tạo tác thiện ác, chúng ta thường gọi là ba nghiệp, chúng ta từ sáng đến tối, thân ngữ ý đều đang tạo nghiệp, động tác của thân thể, lời nói trong miệng, ý niệm trong tâm nếu tương ứng với thập thiện thì là thiện, trái nghịch với thập thiện thì là ác. Đây là tiêu chuẩn lớn, còn những việc nhỏ thì nhiều không kể xiết. Giới luật oai nghi ở trong Phật pháp, thực tế mà nói hiện nay không có người nào làm được! Đại sư Liên Trì thời nhà Minh, đại sư Ngẫu Ích cực lực đề xướng Sa-di Luật Nghi, đây là đã đem tiêu chuẩn của thiện hạ thấp xuống. Chúng ta có thể làm được mười giới điều, hai mươi bốn môn oai nghi của Sa-di Luật Nghi thì ta chính là đệ tử Phật chân thật. Thế nhưng ngày nay, tiêu chuẩn đời sống vật chất nâng cao, quan niệm đạo đức đi xuống, nên mười giới, hai mươi bốn môn oai nghi đều không làm được. Cho nên pháp sư Hoằng Nhất, quý vị đều biết, ngài cả đời phụng trì ngũ giới thập thiện, ngài tự xưng với người là xuất gia ưu-bà-tắc, con người này có đức hạnh, cả đời làm một người đoan chánh, phải làm cho được danh xứng với thực. tỳ-kheo là giả tỳ-kheo, không phải thật, làm không được. Cho nên làm một cư sĩ xuất gia thì có thể làm được, thọ trì ngũ giới thập thiện, đây là danh xứng với thực.

Kỳ thực, dùng danh xưng xuất gia ưu-bà-tắc không phải bắt đầu từ đại sư Hoằng Nhất, chúng ta xem thấy ở trong sách, dùng danh phận này là học trò của đại sư Ngẫu Ích, học trò của đại sư Ngẫu Ích là Thành Thời. Đại sư Ngẫu Ích tu hành cũng rất nghiêm túc, sau khi ngài thọ xong Tam đàn đại giới, ngài rút lại giới tỳ-kheo, vì sao rút lại giới tỳ-kheo? Giới tỳ-kheo đích thực làm không được. Hơn nữa sự truyền thừa của giới tỳ-kheo không như pháp, nghĩa là không thể đắc giới tỳ-kheo. Cho nên đại sư Ngẫu Ích nói, Trung Quốc từ sau thời Nam Tống không có tỳ-kheo nữa, vậy đến cuối đời nhà Minh thì làm sao có thể đắc giới tỳ-kheo? Đây là hữu danh vô thực. Vì vậy, sau khi thọ giới rồi thì ngài thoái giới, chính ngài cả đời phụng trì Bồ-tát giới, sa-di giới, tự mình xưng là sa-di Bồ-tát giới, việc này có thể làm được. Thầy đã xưng là sa-di, nên học trò không dám xưng sa-di, Thành Thời là đồ đệ của ngài tự xưng là xuất gia ưu-bà-tắc. Thế nên việc xưng là xuất gia ưu-bà-

tắc, tôi xem trong sách thì Thành Thời là người đầu tiên, gần đây, xem thấy đại sư Hoằng Nhất cũng dùng cách xưng hô này, danh xưng với thực.

Chúng ta ở thời đại này tu hành, có thể thật sự làm được ngũ giới thập thiện, thật thà niệm Phật cầu sanh Tịnh độ thì nhất định được sanh. Thế nhưng người muốn sanh Tịnh độ rất nhiều, nhưng tại sao đi không được? Đi không được đương nhiên là vì bạn có chướng ngại. Chướng ngại gì? Duyên thế gian không buông xuống. Điều này rất quan trọng, phàm là người chân thật cầu vãng sanh thì phải buông xuống hết thảy, nhất định không tiêm nhiễm. Chúng ta ở thế gian này, nếu như chính mình có duyên phận, có thể làm một chút việc tốt cho xã hội, cho đại chúng thì tận sức mà làm, rộng kết thiện duyên. Rộng kết thiện duyên ở trong Phật pháp thì lão hòa thượng Hư Vân thời cận đại, mọi người chúng ta đều rất quen thuộc; lão hòa thượng dùng pháp duyên của ngài, dùng sức ảnh hưởng của ngài đến khắp nơi xây dựng đạo tràng, giúp đỡ người xuất gia trẻ tu hành, sau khi xây xong đạo tràng thì ngài liền giao lại, về sau không hỏi đến nữa. Đây là tu đại phước báo, chúng ta phải nên học tập. Sức ảnh hưởng của chúng tôi không thể sánh với lão hòa thượng, sức ảnh hưởng còn yếu kém, chúng tôi khuyên bảo rất nhiều vị đồng tu có năng lực thì phát tâm xây dựng đạo tràng loại nhỏ, Tịnh tông Học hội, hiện nay trên toàn thế giới cũng có năm, sáu mươi Tịnh tông Học hội, mỗi Tịnh tông Học hội đều độc lập. Chúng ta dùng sức ảnh hưởng của mình thúc đẩy, sau khi thành tựu rồi có cần hỏi qua nữa hay không? Không hỏi qua nữa. Nếu như bạn còn muốn hỏi qua, nghĩa là bạn vẫn còn bận tâm, vậy không thể vãng sanh; buông xuống triệt để, thân tâm thế giới mây trần không nhiễm thì chúng ta nắm chắc phần vãng sanh, điểm này vô cùng quan trọng. Cho nên có thể vãng sanh hay không vẫn ở nơi chính bạn, không phải ở bên ngoài, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần quyết không thể tiêm nhiễm. Ở trong kinh, Phật nói rất hay: *“Tài, sắc, danh, thực, thùy là năm gốc rễ của địa ngục”*, còn vướng một điều thì bạn không thể tránh khỏi địa ngục, bạn làm sao có thể vãng sanh? Điều này phải nghiêm túc ghi nhớ, không thể tham chấp. Thế nên cả đời tùy duyên mà không phan duyên, tùy duyên hoan hỷ, cái gì cũng tốt, mỗi ngày ăn được no, mặc được ấm, một lòng hướng đạo.

Tôi cả đời chính là làm việc này, giảng kinh thuyết pháp, hoằng pháp lợi sanh, tất cả cái khác đều không hỏi, cả đời tôi không có đạo tràng, cả đời không có đồ chúng. Ngày trước, những người xuất gia là Hàn Quán Trưởng thu nhận, không phải tôi thu nhận; đặt pháp danh, đều là Hàn Quán Trưởng đặt, không phải là tôi đặt. Hy vọng mọi người cố gắng tu học, tôi bây giờ tuổi tác đã lớn như vậy, người xưa nói là đến lúc nên chết rồi, “bảy mươi ba, tám mươi bốn, Diêm vương không mời cũng tự đi”, còn có cái gì hay mà lưu luyến? Cả đời không quản người, không quản việc, không quản tiền, đến lúc già còn quản thì hết sức sai lầm! Thân tâm thế giới hết thầy buông xuống, sống một ngày thì làm việc cho Phật Bồ-tát một ngày.

Khoảng giữa năm nay lớp bồi dưỡng khóa thứ năm của chúng ta có thể sẽ khai giảng; khu nhà trường ở Dương Thố Cảng, sau khi lấy lại thì số người có thể sẽ tăng thêm. Tôi nghĩ đến khóa học thứ năm, những đồng học này hiện nay, các bạn đều đã làm thầy; một thầy dạy hai học trò, rất tốt, chế độ này của chúng ta rất đặc thù, là một người dạy hai học trò. Cho nên bây giờ các bạn cần phải chuẩn bị hết sức đầy đủ, chuẩn bị “Nghiên cứu giảng tòa nội điển” và “Phương pháp diễn giảng thực dụng”, phải cố gắng nghiên cứu hai khoa mục này. Tương lai, mỗi vị dẫn dắt hai học trò, nhiều nhất là ba học trò, phương pháp dạy học của chúng ta rất đặc thù, khi tốt nghiệp tôi sẽ đến nghiệm thu. Học trò luyện tập giảng kinh, toàn bộ kinh nghiệm của các bạn đều có thể truyền thụ cho họ, cho đến việc chọn tài liệu, kinh luận gì thì cần phải cân nhắc. Trong khoảng thời gian này các bạn nghĩ nhiều chút, dùng kinh Vô Lượng Thọ cũng được, dùng kinh A-di-đà cũng được, thậm chí ngắn hơn như kinh Bát Đại Nhân Giác, kinh A-nan Vấn Sự Phật Kiết Hung cũng được. Hiện nay chúng ta đều có tư liệu, tư liệu rất phong phú, có đến mấy mươi loại, các bạn muốn dùng loại nào thì đều phải chuẩn bị trước; rất nhiều thứ hiện nay đều có bộ phận văn tự, đây là tư liệu tham khảo rất tốt. Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.